TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẤN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ	*Trấn Yên, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 280/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị T - sinh năm 1986

Trú tại: Tổ 1, phường DH, thành phố LC, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng V – sinh năm 1983

Trú tại: Thôn PH, xã BĐ, huyện TY, tỉnh Yên Bái

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Lưu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Cẩm L (sinh ngày 01-12-2006) cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác, anh Nguyễn Hoàng V không phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Cẩm L.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền được cản trở.

2.2. Về án phí:

Chị Lưu Thị T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí về việc thay đổi nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) mà chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0001407 ngày 15-12-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trấn Yên. Chị Lưu Thị T được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái
- Đương sự
- VKSND h. Trấn Yên
- Chi cục THADS h. Trấn Yên
- Lưu HS, TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Hồng Phượng